

Số: /BC-SGDĐT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2026

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 09 năm 2025 của Chính phủ quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

Thực hiện Công văn số 1858/BGDĐT-KHTC ngày 10 tháng 04 năm 2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đánh giá tình hình thực hiện Nghị định số 238/2025/NĐ-CP, Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh báo cáo các nội dung như sau:

1. Công tác chỉ đạo, điều hành triển khai thực hiện Nghị định 238/2025/NĐ-CP

Thực hiện Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 09 năm 2025 của Chính phủ quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo đã tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố đã trình Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân quy định mức học phí đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh như sau:

Nghị quyết số 18/2025/NQ-HĐND ngày 24 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm học 2025-2026;

Nghị quyết số 40/2025/NQ-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định mức học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập thuộc phạm vi quản lý của Thành phố Hồ Chí Minh từ năm học 2025 – 2026;

Nghị quyết số 41/2025/NQ-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về quy định mức hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông tại cơ sở giáo dục dân lập, tư thục, cơ sở giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông thuộc các trường đại học, cao đẳng, viện nghiên cứu trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh từ năm học 2025 – 2026;

Nghị quyết số 80/2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quy định một số chính sách đặc thù hỗ trợ cho trẻ em của cơ sở giáo dục mầm non, học sinh của cơ sở giáo dục phổ thông, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, học viên theo học chương trình giáo dục thường xuyên, học sinh của cơ sở giáo dục chuyên biệt có hoàn cảnh đặc biệt trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Nghị quyết số 81/2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân

dân Thành phố Quy định mức học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập do các trường đại học, cao đẳng, viện nghiên cứu thành lập theo quy định trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh từ năm học 2025 - 2026.

Nghị quyết số 82/2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố Quy định mức học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập tự bảo đảm chi thường xuyên thuộc phạm vi quản lý của Thành phố Hồ Chí Minh từ năm học 2025 – 2026;

Ủy ban nhân dân đã ban hành các Công văn triển khai thực hiện các Nghị quyết như sau:

Công văn số 763/UBND-VX ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về triển khai Nghị quyết số 18/2025/NQ-HĐND ngày 24 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố;

Công văn số 5870/VP-VX ngày 16 tháng 9 năm 2025 của Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc chính sách học phí, miễn giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm học 2025-2026;

Công văn số 2537/UBND-VX ngày 03 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 40/2025/NQ-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố;

Công văn số 2515/UBND-VX ngày 03 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 41/2025/NQ-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố;

Công văn số 4776/UBND-VX ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 80/2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố.

Công văn số 4827/UBND-VX ngày 19 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 81/2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố.

Công văn số 4823/UBND-VX ngày 19 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 82/2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố.

Tiếp thu các nội dung chỉ đạo nêu trên, Sở Giáo dục và Đào tạo đã phối hợp với Sở Tài chính, Sở Tư pháp ban hành văn bản hướng dẫn, triển khai thực hiện tại các công văn như sau:

Công văn số 1888/SGDĐT-KHTC ngày 29 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác; thực hiện chế độ miễn, giảm, hỗ trợ học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2025-2026 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Công văn số 3107/SGDĐT-KHTC ngày 08 tháng 10 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về triển khai Nghị quyết số 40/2025/NQ-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố;

Công văn số 4479/SGDĐT-KHTC ngày 12 tháng 11 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí và hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2025-2026 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Công văn số 395/SGDĐT-KHTC ngày 15 tháng 01 năm 2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo về triển khai Nghị quyết số 80/2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;

Công văn số 1304/SGDĐT-KHTC ngày 02 tháng 02 năm 2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo về triển khai Nghị quyết số 81/2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố;

Công văn số 1036/SGDĐT-KHTC ngày 02 tháng 02 năm 2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo về triển khai Nghị quyết số 82/2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố.

2. Đánh giá tình hình thực hiện chính sách miễn, hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông

2.1. Tình hình thực hiện chính sách

Thực hiện triển khai Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 09 năm 2025 của Chính phủ Quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo thay thế Nghị định 81/2021/NĐ-CP và Nghị định 97/2023/NĐ-CP đảm bảo đúng quy định, trong đó quy định:

- Trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong các cơ sở giáo dục công lập được miễn học phí theo quy định tại Điều 15, Điều 16.

- Ban hành mức học phí và mức ngân sách nhà nước hỗ trợ cấp bù cho cơ sở giáo dục công lập khi thực hiện chính sách miễn học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông theo thẩm quyền theo Điều 8.

- Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp ban hành mức hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong các cơ sở giáo dục dân lập, tư thục trên địa bàn; mức hỗ trợ theo khung học phí được quy định tại Nghị định số 238/2025/NĐ-CP nhưng không vượt mức thu học phí của cơ sở giáo dục dân lập, tư thục theo Điều 4, Ủy ban nhân dân thành phố đã trình Hội đồng nhân dân ban hành các Nghị quyết như sau:

- + Nghị quyết số 40/2025/NQ-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định mức học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập thuộc phạm vi quản lý của Thành phố Hồ Chí Minh từ năm học 2025 – 2026;

- + Nghị quyết số 41/2025/NQ-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về quy định mức hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông tại cơ sở giáo dục dân lập, tư thục, cơ sở giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông thuộc các trường đại học, cao đẳng, viện nghiên cứu trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh từ năm học 2025 – 2026.

Theo đó, Sở Giáo dục và Đào tạo đã tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố đã trình Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành các chính sách đặc thù hỗ trợ học phí cho học sinh các cấp học từ năm học 2025-2026 tại Nghị quyết số 41/2025/NQ-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về quy định mức hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông tại cơ sở giáo dục dân lập, tư thục, cơ sở giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông thuộc các trường đại học, cao đẳng, viện nghiên cứu trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh từ năm học 2025 – 2026. Nguồn kinh phí thực hiện từ ngân sách thành phố với kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ học phí trong năm học 2025-2026 là **624 tỷ đồng**.

- Về thực hiện chính sách miễn học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông tại cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao, cơ sở giáo dục công lập tự chủ chi thường xuyên và chi đầu tư, cơ sở giáo dục công lập tự chủ chi thường xuyên, Ủy ban nhân dân thành phố đã trình Hội đồng nhân dân ban hành các Nghị quyết như sau:

+ Nghị quyết số 81/2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định mức học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập do các trường đại học, cao đẳng, viện nghiên cứu thành lập theo quy định trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh từ năm học 2025 - 2026.

+ Nghị quyết số 82/2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định mức học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập tự bảo đảm chi thường xuyên thuộc phạm vi quản lý của Thành phố Hồ Chí Minh từ năm học 2025 – 2026. Nguồn kinh phí thực hiện từ ngân sách thành phố với kinh phí thực hiện trong năm 2026: **17 tỷ đồng**.

2.2. Đánh giá khó khăn, vướng mắc và đề xuất sửa đổi, bổ sung quy định tại Nghị định số 238/2025/NĐ-CP :

a) Thuận lợi

Việc triển khai có sự thống nhất từ cấp Trung ương đến địa phương, tạo ra một hành lang pháp lý rõ ràng từ Nghị quyết số 217/2025/QH15 ngày 26 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về miễn, hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân đến triển khai Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 3 tháng 09 năm 2025 của Chính phủ được ban hành đồng thời với Công văn số 5542/BGDĐT-KHTC ngày 12 tháng 9 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 12 tháng 9 năm 2025 về việc thực hiện chính sách học phí; miễn, giảm, hỗ trợ học phí và các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm học 2025-2026 tạo sự đồng bộ trong việc thực thi chính sách học phí mới.

Bên cạnh đó, chính sách an sinh xã hội có hiệu quả, thuận lợi tác động tích cực đến xã hội trong việc thực hiện chính sách miễn học phí phổ thông hoàn toàn. Chính sách không chỉ dừng lại ở các cơ sở giáo dục công lập mà còn mở rộng hỗ trợ cho các cơ sở giáo dục dân lập, tư thục và các cơ sở giáo dục trực thuộc các trường thuộc đại học tại khoản 7, khoản 8 Điều 8 góp phần bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục. Điều này

nhận được sự đồng thuận rất cao từ cha mẹ học sinh, giảm bớt gánh nặng tài chính cho gia đình và xã hội.

Những thuận lợi nêu trên cho thấy Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 09 năm 2025 của Chính phủ đã “từng bước chuyển từ cơ chế người học đóng góp sang cơ chế ngân sách nhà nước bảo đảm, với quy trình thực hiện minh bạch.

b) Khó khăn vướng mắc

Trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (sau sáp nhập), với quy mô học sinh lớn, việc thực hiện chính sách hỗ trợ học phí đã làm tăng chi ngân sách giáo dục, đặc biệt chi thường xuyên đồng thời làm giảm nguồn thu sự nghiệp từ học phí của các cơ sở giáo dục công lập. Trong ngắn hạn ngân sách Thành phố có khả năng cân đối do quy mô thu lớn, tuy nhiên về trung và dài hạn có thể gây áp lực chi ngân sách.

Bất cập trong phương thức chi trả tiền miễn học phí, hỗ trợ học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông trong các trường đại học, cao đẳng, viện nghiên cứu: Theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị định số 238/2025/NĐ-CP quy định về phương thức chi trả tiền hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông:

Trong quá trình triển khai Nghị định số 238/2025/NĐ-CP, các trường phổ thông công lập (tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông) thuộc các trường đại học trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh đã thực hiện không thu học phí của cha mẹ học sinh theo quy định. Tuy nhiên, theo quy định tại khoản 1 Điều 21 của Nghị định, phương thức chi trả tiền hỗ trợ học phí được thực hiện theo hướng cơ sở giáo dục chuyển trực tiếp kinh phí vào tài khoản của cha mẹ học sinh và thực hiện quyết toán với Sở Giáo dục và Đào tạo.

Trong khi đó, thực tế các cơ sở giáo dục không phát sinh thu học phí từ cha mẹ học sinh, nên để đảm bảo hồ sơ quyết toán theo quy định, nhà trường phải thực hiện việc chuyển kinh phí cho cha mẹ học sinh và cha mẹ học sinh nộp lại cho nhà trường. Việc thực hiện theo quy trình này làm phát sinh thủ tục trung gian không cần thiết, chưa phù hợp với thực tiễn quản lý, gây khó khăn cho cơ sở giáo dục trong tổ chức thực hiện và công tác quyết toán kinh phí.

Ngoài ra hiện nay Thông tư số 14/2024/TT-BGDĐT ngày 31/10/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật và phương pháp định giá dịch vụ giáo dục đào tạo đang trong quá trình điều chỉnh sửa đổi một số nội dung để phù hợp với các quy định hiện hành, do đó Ngành giáo dục Thành phố còn vướng mắc trong quá trình triển khai xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật. Trong khi mức học phí hiện nay chưa được tính đúng tính đủ thì việc chưa ban hành được định mức kinh tế - kỹ thuật là nội dung rất quan trọng có ý nghĩa quan trọng trong thực tiễn quản lý tài chính giáo dục, thể hiện sự minh bạch nhằm xã hội hóa dịch vụ công, là cơ sở để thực hiện tự chủ tài chính đối với các đơn vị và là căn cứ để giao ngân sách chủ động nhằm bảo đảm nguồn thu cho các trường để bảo đảm chất lượng giáo dục.

c) Đề xuất sửa đổi, bổ sung quy định tại Nghị định số 238/2025/NĐ-CP

Để đảm bảo chính sách đi vào thực tiễn một cách linh hoạt và hiệu quả, Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị nghiên cứu sửa đổi theo hướng cho phép một số nội dung như sau:

- Việc triển khai Nghị định số 238/2025/NĐ-CP trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh là chủ trương đúng, có ý nghĩa an sinh xã hội sâu rộng. Tuy nhiên, thực tiễn cho thấy chính sách đang tạo áp lực lớn đối với cân đối ngân sách địa phương và chưa đồng bộ với cơ chế tự chủ tài chính của các cơ sở giáo dục. Do đó, Sở Giáo dục và Đào tạo kiến nghị hoàn thiện cơ chế tài chính theo hướng quy định rõ nguyên tắc hỗ trợ chi phí học tập gắn với chi phí đào tạo thực tế, trên cơ sở định mức kinh tế – kỹ thuật do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, làm căn cứ thống nhất cho việc lập dự toán, phân bổ ngân sách và cấp bù học phí; qua đó bảo đảm minh bạch, công bằng và tính bền vững của chính sách trong trung và dài hạn.

- Đề xuất điều chỉnh Điều 21 Nghị định số 238/2025/NĐ-CP trong đó sửa đổi về phương thức chi trả tiền hỗ trợ học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông trong các trường đại học, cao đẳng, viện nghiên cứu như sau: cho phép các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông trong các trường đại học, cao đẳng, viện nghiên cứu tiếp nhận kinh phí hỗ trợ học phí trực tiếp vào tài khoản của đơn vị mở tại kho bạc nhà nước nơi giao dịch. Cơ sở giáo dục công lập gửi Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch hồ sơ để nhận kinh phí bao gồm: (i) Quyết định của cơ quan có thẩm quyền giao đối với kinh phí hỗ trợ học phí (ii) Quyết định phê duyệt danh sách được hưởng chế độ hỗ trợ học phí (gồm các nội dung: họ tên, đối tượng, tổng số đối tượng được hỗ trợ học phí hiện đang theo học tại cơ sở giáo dục công lập theo số tháng thực tế học tại trường, mức hỗ trợ ; (iii) Hồ sơ rút kinh phí theo quy định của kho bạc. Cơ sở giáo dục có trách nhiệm quyết toán với Sở Giáo dục và Đào tạo kinh phí hỗ trợ học phí theo quy định.

- Đề nghị sửa đổi Nghị định số 238/2025/NĐ-CP theo hướng cho phép các địa phương đã hoàn thiện cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, có kết nối và đồng bộ dữ liệu người học, được sử dụng dữ liệu điện tử để chủ động xác định đối tượng thụ hưởng theo *Khoản 6 Điều 18. Hồ sơ thủ tục, trình tự thực hiện miễn, giảm học phí, hỗ trợ học phí và hỗ trợ chi phí học tập*. Theo đó, không yêu cầu cha mẹ học sinh nộp xác nhận từ Ủy ban nhân dân cấp phường, xã trong trường hợp dữ liệu đã đầy đủ, xác thực. Quy định này nhằm giảm thủ tục hành chính, phù hợp với yêu cầu chuyển đổi số và nâng cao hiệu quả thực hiện chính sách.

3. Đánh giá tình hình thực hiện chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập theo từng chính sách (ngoài chính sách đã báo cáo phần 1)

Trong bối cảnh Thành phố đang thực hiện Chiến lược phát triển bền vững, xây dựng xã hội học tập và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, thực hiện chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước về chăm lo cho đối tượng khó khăn có hoàn cảnh đặc biệt trong xã hội. Đối với trẻ em mầm non và học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông từ năm học 2025-2026 được miễn học phí theo Nghị quyết số 217/2025/QH15 của Quốc hội và Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ quy định về chính sách học phí, miễn giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

Sở Giáo dục và Đào tạo đã tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố trình Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành chính sách hỗ trợ cho trẻ em của cơ sở giáo dục mầm non, học sinh của cơ sở giáo dục phổ thông, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, học viên theo học chương trình giáo dục thường

xuyên, học sinh của cơ sở giáo dục chuyên biệt có hoàn cảnh đặc biệt như (thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, khuyết tật, mồ côi cả cha và mẹ, mồ côi cha hoặc mẹ và bị người còn lại bỏ rơi, sống với ông, bà hoặc người nuôi dưỡng nhưng hiện nay ông, bà hoặc người nuôi dưỡng đều đã tử vong) tại Nghị quyết số 80/2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quy định một số chính sách đặc thù hỗ trợ cho trẻ em của cơ sở giáo dục mầm non, học sinh của cơ sở giáo dục phổ thông, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, học viên theo học chương trình giáo dục thường xuyên, học sinh của cơ sở giáo dục chuyên biệt có hoàn cảnh đặc biệt trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Bao gồm nội dung cụ thể như sau:

- Đối tượng áp dụng: Nghị quyết này áp dụng đối với trẻ em của cơ sở giáo dục mầm non, học sinh của cơ sở giáo dục phổ thông, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, học viên theo học chương trình giáo dục thường xuyên, học sinh của cơ sở giáo dục chuyên biệt công lập (sau đây gọi chung là trẻ em, học sinh, học viên tại các cơ sở giáo dục công lập) có hoàn cảnh đặc biệt thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Mồ côi cả cha và mẹ; mồ côi cha hoặc mẹ và bị người còn lại bỏ rơi, sống với ông, bà hoặc người nuôi dưỡng nhưng hiện nay ông, bà hoặc người nuôi dưỡng đều đã tử vong.

b) Là người khuyết tật.

c) Có cha hoặc mẹ hoặc cả cha và mẹ hoặc ông bà, người nuôi dưỡng (trong trường hợp ở với ông bà, người nuôi dưỡng) là thành viên của hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo địa phương.

- Mức hỗ trợ cho trẻ em, học sinh, học viên tại các cơ sở giáo dục công lập thuộc các đối tượng được quy định tại khoản 2 Điều 1 cụ thể như sau:

a) Hỗ trợ bữa ăn trưa theo mức thực tế phát sinh tại cơ sở giáo dục, tối đa là không vượt quá 40.000 đồng/học sinh/ngày.

b) Hỗ trợ chi phí các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục theo mức thực tế phát sinh tại cơ sở giáo dục, tối đa không vượt quá mức quy định tại Phụ lục I đính kèm Nghị quyết này.

c) Hỗ trợ chi phí các nội dung khác theo chương trình của nhà trường ngoài giờ học chính khóa theo mức thực tế phát sinh tại cơ sở giáo dục, tối đa không vượt quá mức quy định tại Phụ lục II đính kèm Nghị quyết này.

d) Hỗ trợ tiền mua đồng phục với mức cụ thể theo cấp học: mầm non 300.000 đồng/trẻ em/năm học; tiểu học 400.000 đồng/học sinh/năm học; trung học cơ sở 450.000 đồng/học sinh/năm học; trung học phổ thông 500.000 đồng/học sinh/năm học. Đối với năm học 2025-2026 hỗ trợ tiền mua đồng phục với mức 50% mức hỗ trợ như trên.

- Nguồn kinh phí thực hiện từ ngân sách thành phố với kinh phí thực hiện trong năm 2026: **570 tỷ đồng**.

4. Đánh giá về các khoản thu dịch vụ giáo dục

4.1. Đánh giá thực trạng.

Căn cứ Nghị quyết số 1685/NQ-UBTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của Thành phố Hồ Chí Minh, từ ngày 01 tháng 7 năm 2025, chính quyền địa phương Thành phố Hồ Chí Minh (mới) chính thức đi vào hoạt động với 168 đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp.

Trước thời điểm sáp nhập, Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (cũ), tỉnh Bình Dương và tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã ban hành các nghị quyết riêng về các khoản thu và mức thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục tại các cơ sở giáo dục công lập trên từng địa bàn.

Để bảo đảm thống nhất, ổn định và phù hợp với tình hình thực tiễn sau sáp nhập, Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã ban hành Nghị quyết số 18/2025/NQ-HĐND ngày 24 tháng 7 năm 2025 quy định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục năm học 2025–2026 trên địa bàn Thành phố. Việc ban hành nghị quyết trên cơ sở hợp nhất các quy định của ba khu vực trước đây là cần thiết, nhằm tạo hành lang pháp lý thống nhất, bảo đảm công khai, minh bạch trong tổ chức thực hiện, đồng thời nâng cao hiệu quả quản lý, giám sát của cơ quan quản lý nhà nước và xã hội. Sở Giáo dục và Đào tạo đánh giá việc hợp nhất các quy định nêu trên không gây xáo trộn trong tổ chức thực hiện của các cơ sở giáo dục, đồng thời bảo đảm quyền lợi của người học.

Các mức thu được quy định là mức tối đa và đã được rà soát, bảo đảm phù hợp với quy định tại Nghị định số 238/2025/NĐ-CP của Chính phủ. Trên cơ sở đó, các cơ sở giáo dục căn cứ điều kiện thực tế và nhu cầu của người học để thống nhất với phụ huynh mức thu cụ thể, không vượt quá mức quy định và không cao hơn 15% so với năm học liền kề trước; đồng thời thực hiện nguyên tắc thu đủ bù chi, công khai kế hoạch thu – chi và tuân thủ đầy đủ các quy định về quản lý tài chính.

4.2. Đề xuất sửa đổi, bổ sung quy định tại Nghị định số 238/2025/NĐ-CP

Nghị định số 238/2025/NĐ-CP của Chính phủ đã bổ sung giải thích từ ngữ đối với “dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục” tại khoản 4 Điều 3. Tuy nhiên, thực tiễn triển khai cho thấy ngoài các dịch vụ được quy định cụ thể tại khoản này, các cơ sở giáo dục hiện còn tổ chức nhiều hoạt động giáo dục ngoài chương trình chính khóa theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 như: học ngoại ngữ với người nước ngoài, giáo dục năng khiếu, STEM, trí tuệ nhân tạo (AI), kỹ năng công nghệ và các hoạt động phát triển năng lực khác cho học sinh.

Hiện nay, các hoạt động nêu trên chưa được xác định rõ có thuộc phạm vi định nghĩa “*Dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục*” theo Nghị định số 238/2025/NĐ-CP; đồng thời chưa có hướng dẫn thống nhất về thẩm quyền ban hành mức thu, cơ chế quản lý và sử dụng nguồn thu đối với các dịch vụ này. Điều này dẫn đến khó khăn cho địa phương trong quá trình xây dựng cơ chế thu, tổ chức thực hiện và kiểm tra, giám sát tại các cơ sở giáo dục.

Do đó, Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo có hướng dẫn cụ thể để các địa phương có cơ sở triển khai thực hiện thống nhất, bảo đảm phù hợp với yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông và quy định của pháp luật hiện hành.

5. Các kiến nghị, đề xuất khác

- Đề xuất Bộ Giáo dục và Đào tạo có hướng dẫn cụ thể về quy trình xây dựng, thẩm định và phê duyệt định mức kinh tế - kỹ thuật; đồng thời ban hành hướng dẫn xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên; Bảng hướng dẫn tính chi phí bình quân/1 học sinh đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên để làm cơ sở tính giá dịch vụ giáo dục.

6. Tổng hợp số liệu: Phụ lục 01 (đính kèm)

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện đánh giá tình hình thực hiện Nghị định số 238/2025/NĐ-CP của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh kính gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo./.

Nơi nhận:

- Vụ Kế hoạch-Tài chính, Bộ GDĐT;
- UBND TP (để báo cáo);
- Văn phòng UBND TP;
- Sở Tài chính;
- Lưu: VT, KHTC (H).

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Hiếu